

BÁO CÁO

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 35/KH-HĐND ngày 01/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc tổ chức kỳ họp cuối năm 2024 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2024, như sau:

I. KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Tỉnh An Giang vẫn tiếp tục triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, phát triển kinh tế xã hội, do đó nội dung khiếu nại chủ yếu vẫn là chính sách thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thuộc các dự án [1], một số đơn liên quan đến chính sách xã hội, đơn tố cáo về lĩnh vực giáo dục... Ngoài ra, trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số hộ khiếu nại kéo dài, gay gắt mặc dù đã được Tỉnh và các cơ quan Trung ương rà soát, giải quyết thấu tình, đạt lý, đã vận động, thuyết phục, tổ chức thực hiện thêm các giải pháp hỗ trợ về tiền, về chỗ ở, đất nông nghiệp để sản xuất... nhưng người khiếu nại vẫn không đồng thuận, tiếp tục đi khiếu nại, tập trung tại cơ quan Trung ương ở Hà Nội.

2. Công tác tiếp công dân

Tổng số lượt tiếp 9.129 lượt/8.137 người (tiếp thường xuyên 5.818 lượt/5.703 người; tiếp định kỳ và đột xuất của lãnh đạo 3.311 lượt/2.434 người), trong đó:

¹ (1) Dự án Nâng cấp mở rộng Đường Tỉnh 943 (đoạn từ ngã ba đường số 1 đến cầu Phú Hòa); (2) Dự án Mở rộng nâng cấp đô thị Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Long Xuyên - Hợp phần 2; (3) Dự án ĐTXD công trình Cơ sở làm việc Công an tỉnh An Giang; (4) Dự án Nâng cấp đường Lê Trọng Tấn (đoạn từ cầu Tầm Bót đến đường Phạm Cự Lượng), thành phố Long Xuyên; (5) Dự án ĐTXD Cơ sở hạ tầng Khu Tây sông Hậu, thành phố Long Xuyên; (6) Dự án ĐTXD Tuyến nối Quốc lộ 91 và Tuyến tránh thành phố Long Xuyên; (7) Dự án ĐTXD Đường Lê Trọng Tấn (đoạn cầu Tầm Bót - đường Phạm Cự Lượng) tại phường Mỹ Phước và phường Mỹ Quý, thành phố Long Xuyên; (8) Dự án Tạo quỹ đất và Đầu tư hạ tầng Khu công nghệ thông tin tập trung tỉnh An Giang, tại phường Mỹ Hoà, thành phố Long Xuyên; Dự án Tạo quỹ đất xây dựng Trung tâm đào tạo huấn luyện và thi đấu thể thao tỉnh An Giang; (9) Dự án ĐTXD công trình Đường đê kênh Hòa Bình, thành phố Châu Đốc; (10) Dự án nâng cấp tuyến đường liên tỉnh nối từ huyện Châu Phú, tỉnh An Giang qua khu vực tứ giác Long Xuyên với huyện Hòn đất, tỉnh Kiên Giang, đường tỉnh 945, phân đoạn xã Tân Lập, huyện Tịnh Biên; (11) Dự án ĐTXD tuyến đường liên kết vùng đoạn từ thị xã Tân Châu đến thành phố Châu Đốc, kết nối với tỉnh Kiên Giang và tỉnh Đồng Tháp; (12) Dự án ĐTXD công trình công trình Khu liên hợp xử lý chất thải rắn An Giang (huyện Châu Thành).

- Tiếp dân thường xuyên: 5.818 lượt/5.703 người
- + Cấp tỉnh: 1.003 lượt/847 người;
- + Cấp huyện: 1.698 lượt/1.737 người;
- + Cấp xã: 3.117 lượt/3.119 người.
- Tiếp dân định kỳ/đột xuất của lãnh đạo: 3.311 lượt/2.434 người
- + Cấp tỉnh: 31 lượt/34 người (Phó Chủ tịch UBND tỉnh tiếp 07 lượt/07 người, Trưởng ban ngành tiếp 24 lượt/27 người).
- + Cấp huyện: lãnh đạo tiếp 574 lượt/534 người (Chủ tịch huyện tiếp định kỳ và đột xuất 188 lượt/158 người, ủy quyền tiếp 01 lượt/01 người; Lãnh đạo phòng, ban tiếp 373 lượt/363 người, ủy quyền tiếp 12 lượt/12 người).
- + Cấp xã: 2.706 lượt/1.866 người.

3. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

- Toàn tỉnh tiếp nhận 2.366 đơn (kỳ trước chuyển sang 91 đơn, tiếp nhận trong kỳ 2.275 đơn). Số đơn đủ điều kiện xử lý: 1.842 đơn; số đơn không đủ điều kiện xử lý 524 đơn.
- Kết quả xử lý đơn: Số đơn thuộc thẩm quyền là 468 (khiếu nại 262; tố cáo 11; kiến nghị, phản ánh 195); số đơn không thuộc thẩm quyền là 1.374.

4. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

Tổng số đơn đã giải quyết 401/468 đơn, đạt tỷ lệ giải quyết 85%. Còn chuyển kỳ sau 67 đơn (khiếu nại 66, tố cáo 01, PAKN 00), cụ thể:

4.1. Kết quả giải quyết khiếu nại: Đã giải quyết 196/262 đơn.

- Đã giải quyết cho cá nhân 80,8 triệu đồng và 252m² đất (04 hộ được xét cấp nền tái định cư).
- Phân tích kết quả giải quyết: khiếu nại lần đầu 163 đơn, lần hai 33 đơn; việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại 196 đơn.
- + Số vụ việc giải quyết bằng quyết định hành chính 196 vụ (trong đó: số vụ việc rút đơn thông qua giải thích, thuyết phục 27).
- + Số vụ khiếu nại (lần đầu): khiếu nại đúng một phần 128 vụ, khiếu nại sai 34 vụ, khiếu nại đúng 01; Số vụ khiếu nại (lần hai): công nhận quyết định giải quyết lần đầu 33 vụ.
- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: Số quyết định phải thực hiện là 196; số quyết định đã thực hiện xong là 196.

4.2. Kết quả giải quyết tố cáo: Đã giải quyết 10/11 đơn.

- Phân tích kết quả giải quyết đối với vụ việc tố cáo lần đầu: Tố cáo đúng 01; tố cáo sai 07; tố cáo có đúng, có sai 02.

- Chấp hành thời hạn giải quyết tố cáo đúng quy định 10 đơn.

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo: Số kết luận phải thực hiện 06 kết luận, số kết luận đã thực hiện xong: 06 kết luận.

4.3. Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh: Đã giải quyết 195/195 đơn phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền.

5. Kết quả thực hiện Kế hoạch 363/KH-TTTP ngày 20/3/2019 và Kế hoạch 1910/KH-TTTP ngày 29/10/2021 của Thanh tra Chính phủ

Thực hiện Kế hoạch số 59/KH-TTTP ngày 13/3/2024 và Văn bản số 58/TTTP-BTCDTW ngày 13/3/2024 của Thanh tra Chính phủ về kiểm tra, đôn đốc các vụ việc khiếu nại nằm trong danh sách của Tổ Công tác theo Quyết định số 1849/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ và các vụ việc được lãnh đạo Thanh tra Chính phủ tiếp công dân định kỳ, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang đã ký Báo cáo số 318/BC-UBND ngày 26/4/2024 về kết quả kiểm tra rà soát các vụ việc khiếu nại phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch số 363/KH-TTTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ (được xây dựng chi tiết tại Kế hoạch số 480/KH-UBND ngày 07/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

Kết quả, Ủy ban nhân dân tỉnh đã thực hiện kiểm tra, rà soát xong 36 vụ việc theo biên bản thống nhất phương án giải quyết ngày 08/01/2021 và ngày 12/8/2022 giữa Ủy ban nhân dân tỉnh và Thanh tra Chính phủ. Đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 31 văn bản (19 thông báo chấm dứt, 12 thông báo kết thúc giải quyết khiếu nại), trong đó có 12 trường hợp người khiếu nại thống nhất chủ trương giải quyết của tỉnh và cam kết chấm dứt khiếu nại, với tổng số tiền hỗ trợ là 9,356 tỷ đồng, 13,5ha đất nông nghiệp và 16 nền nhà [2].

6. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong kỳ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ký Quyết định số 108/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 về việc phân công nhiệm vụ tham mưu giải quyết khiếu nại; Văn bản số 298/UBND-TD ngày 23/4/2024 về giải pháp xử lý tình trạng khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài; Kế hoạch số 499/KH-UBND ngày 20/5/2024 phối hợp tiếp công dân phục vụ Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV; Văn bản số 759/UBND-NC ngày 10/6/2024 về việc thông qua hồ sơ khiếu nại;

² Ông Trần Văn Tim hỗ trợ 300 triệu đồng và cấp 4,5ha đất nông nghiệp; ông Lâm Văn Hai 01 tỷ đồng và bán 02 nền nhà; ông Bùi Văn Tấn hỗ trợ 1,364 tỷ đồng và bán 02 nền; bà Lê Thị Nê hỗ trợ 656 triệu đồng, bà Nguyễn Thị Ngọc hỗ trợ 1,1 tỷ đồng và 07 nền nhà; ông Huỳnh Văn Năng hỗ trợ 300 triệu đồng và 3ha đất nông nghiệp; ông Châu Tiết Nê hỗ trợ 150 triệu đồng và 0,9ha đất nông nghiệp; ông Trần Quang Trung hỗ trợ 105 triệu đồng và 1,5ha đất nông nghiệp; bà Quách Kim Xuân hỗ trợ 521,9 triệu đồng; bà Nguyễn Thị Niêm giải quyết bán 05 nền nhà; bà Nguyễn Ngọc Ánh hỗ trợ 3,5 tỷ đồng; bà Lê Thị Hồng hỗ trợ 360 triệu đồng và 3,6ha đất nông nghiệp.

Quyết định số 20/2024/QĐ-UBND ngày 20/6/2024 bãi bỏ Chỉ thị 05/2013/CT-UBND ngày 10/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chấn chỉnh, tăng cường và nâng cao trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 801/KH-UBND ngày 23/8/2024 về phối hợp tổ chức tiếp công dân phục vụ Đại hội Đảng các cấp, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; Công văn số 1128/UBND-TD ngày 23/8/2024 về tổng đạt và công khai văn bản giải quyết khiếu nại về đất đai...; thành lập Tổ Công tác tổ chức 04 đợt vận động 09 công dân khiếu nại tập trung tại các cơ quan Trung ương tại Hà Nội trở về địa phương nhằm bảo đảm an ninh trật tự, an toàn dịp Tết Nguyên đán và kỳ họp của Quốc hội; quan tâm tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và các văn bản hướng dẫn mới ban hành như Thông tư số 06/2024/TT-TTCP ngày 29/7/2024 của Thanh tra Chính phủ quy định việc lập, quản lý hồ sơ thanh tra, hồ sơ giải quyết khiếu nại, hồ sơ giải quyết tố cáo; Thông tư 07/2024/TT-TTCP ngày 26/7/2024 của Thanh tra Chính phủ quy định về thẩm quyền, nội dung thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng.

Nhằm tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, nhất là việc bảo đảm thời hạn giải quyết khiếu nại của công dân, ngày 04/12/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh ký Công văn số 1641/UBND-NC về việc rà soát, tổng hợp hồ sơ khiếu nại, trong đó hướng dẫn cơ quan thụ lý, xác minh, tham mưu giải quyết khiếu nại cách lập Tờ trình đề xuất phương án giải quyết khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Sau khi có văn bản chấp thuận phương án giải quyết, thực hiện Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Chánh Thanh tra tỉnh đối thoại 32 vụ việc; kết quả có 16/32 vụ việc (tỷ lệ 50%) qua động viên, giải thích các chính sách liên quan đến bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được người khiếu nại chấp nhận thực hiện Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu và rút đơn khiếu nại.

Tiếp tục ứng dụng có hiệu quả Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh An Giang.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm, kết quả

- Thời gian qua, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực; quá trình giải quyết có sự chỉ đạo tập trung thống nhất của cấp ủy đảng, chính quyền vận dụng đồng bộ các chính sách

hỗ trợ phù hợp để người khiếu nại đồng tình chấm dứt khiếu nại (qua kết quả 16 trường hợp rút đơn khiếu nại và chấp nhận thực hiện Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu là một minh chứng thuyết phục nhất). Nhìn chung, số lượng đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền mới phát sinh được Ủy ban nhân dân các cấp quan tâm giải quyết kịp thời. Các quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật được tổ chức thi hành ngay, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

- Việc kiểm tra, rà soát các vụ việc khiếu nại đông người, phức tạp, kéo dài được Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện khẩn trương, nghiêm túc, tỉnh đã chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Trung ương, kể cả việc rà soát thực hiện các chính sách xã hội, xây dựng nhà đại đoàn kết, hỗ trợ vốn mua bán... nhằm giúp người dân ổn định cuộc sống và ổn định tình hình khiếu nại tại địa phương.

- Sự quan tâm và trực tiếp tiếp công dân của Chủ tịch UBND các cấp đã góp phần giải quyết kịp thời các bức xúc của nhân dân.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

- Lượng đơn không thuộc thẩm quyền phải xử lý rất cao chiếm đến 74% trong tổng số đơn đủ điều kiện xử lý.

- Đối với các vụ việc khiếu nại phức tạp, kéo dài đã được các Đoàn, Tổ công tác của Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp và giải thích pháp luật nhiều lần, người khiếu nại mặc dù hiểu rõ các quy định của pháp luật, nhưng vẫn không chấp hành quyết định đã giải quyết. Một số hộ khiếu nại kéo dài mặc dù đã được giải quyết đúng chính sách pháp luật, đã nhận các chính sách giải quyết và cam kết chấm dứt khiếu nại, thì nay trở lại khiếu nại tiếp tục với yêu cầu ngày càng cao hơn.

2.2. Nguyên nhân

2.2.1. Khách quan:

- Chính sách bồi thường ngày càng đảm bảo hơn về quyền lợi của người sử dụng đất nên dẫn đến sự so bì của các hộ dân có đất bị thu hồi để thực hiện dự án giải tỏa trước đây.

- Một số hộ khiếu nại gay gắt, kéo dài bị ảnh hưởng của phần tử xấu kích động, lôi kéo, xúi giục do một bộ phận người dân chưa nhận thức đúng về khiếu nại, tố cáo, dẫn đến khiếu nại, tố cáo không đúng quy định của pháp luật, lợi dụng dân chủ, nhân quyền với tâm lý càng khiếu nại càng có lợi nên không đồng ý kết thúc khiếu nại; trong quá trình xử lý của các cơ quan chức năng chưa có các biện pháp chế tài hữu hiệu.

2.2.2. Chủ quan:

- Chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được xây dựng vẫn chưa theo kịp thực tiễn, nhất là giá bồi thường đất ở; chính sách hỗ trợ vẫn còn thấp, một số trường hợp số tiền bồi thường, hỗ trợ chưa đủ để người dân tạo lập chỗ ở mới tốt hơn.

- Việc thực thi pháp luật về khiếu nại chưa triệt để dẫn đến việc giải quyết khiếu nại không có điểm dừng. Trong lúc, quy định pháp luật về an ninh trật tự chưa được tổ chức thực hiện nghiêm. Từ đó, một số trường hợp mặc dù đã được giải quyết có lý, có tình nhưng vẫn không chấp nhận, có ý khiếu nại kéo dài.

- Các vụ việc khiếu nại kéo dài hiện nay đều đã được Ủy ban nhân dân tỉnh, Thanh tra Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương rà soát, giải quyết nhiều lần, có nhiều vụ việc khiếu nại đã được thực hiện theo kết luận, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ nhưng các hộ vẫn tiếp tục khiếu nại.

- Việc áp dụng các chính sách hỗ trợ và an sinh xã hội gặp khó khăn, lúng túng vì còn tùy thuộc vào điều kiện của địa phương; có trường hợp do công dân không hợp tác để cùng với chính quyền tìm biện pháp giải quyết.

III. DỰ BÁO TÌNH HÌNH, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Dự báo tình hình

Tỉnh An Giang đang tiếp tục triển khai thực hiện công tác giải phóng mặt bằng các dự án theo quy hoạch trọng điểm về xây dựng các công trình giao thông công cộng, chỉnh trang đô thị, xây dựng các cụm tuyến dân cư và khu tái định cư, chuyển dịch cơ cấu nền kinh tế; nhất là đang trong giai đoạn đẩy mạnh thực hiện quy hoạch tỉnh An Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1369/QĐ-TTg ngày 15/11/2024. Vì vậy, các nhiệm vụ giải pháp phát triển kinh tế - xã hội phải thực hiện rất nhiều, trong đó có thu hồi đất để thực hiện các sự án đầu tư công và kể cả các dự án đầu tư ngoài ngân sách, qua đó sẽ phát sinh một số lượng đơn khiếu nại rất lớn. Do đó, đòi hỏi phải triển khai đồng bộ các chính sách pháp luật của Nhà nước về thu hồi đất và bồi thường, giải tỏa, đặc biệt là Luật Đất đai mới được ban hành; đơn khiếu nại phát sinh phải được các cấp, các ngành trung giải quyết kịp thời. Số đơn tố cáo không cung cấp được thông tin, tài liệu, không đủ điều kiện xử lý phát sinh ngày càng tăng, mặc dù đã được giải thích pháp luật, nhưng phần lớn người tố cáo không chấp nhận.

Vẫn còn tình trạng công dân khiếu nại tại các cơ quan Trung ương mặc dù hầu hết các vụ việc khiếu nại này đều đã có kết luận giải quyết của các cơ quan Trung ương và văn bản chấm dứt việc giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trong kỳ tiếp theo

- Tiếp tục quán triệt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 10/3/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, Công văn số 392-CV/TU ngày 25/10/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 19/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức thực hiện Công văn số 392-CV/TU ngày 25/10/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đất đai, trật tự xây dựng, vì lý do quản lý không tốt nên khi đi vào thu hồi đất để thực hiện các dự án thì bị vướng và phát sinh khiếu nại, tố cáo.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền pháp luật, đặc biệt sắp tới Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tổ chức tuyên truyền Luật Đất đai, trong đó chú trọng tuyên truyền sâu các nội dung đó liên quan đến thu hồi đất, chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

- Đối với các vụ việc khiếu nại cụ thể, tập trung phân loại theo tính chất, mức độ để phân công nhiệm vụ rõ ràng, thời gian tiến độ hoàn thành làm cơ sở khẳng định vụ nào phải xem xét giải quyết tiếp, vụ nào chấm dứt giải quyết.

- Tập trung đầu tư cơ sở vật chất và chuyên đội số tại các trụ sở tiếp công dân xử lý đơn thư, xây dựng và truy cập cơ sở hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về công tác tiếp công dân giải quyết khiếu nại tố cáo.

- Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh và Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, trực tiếp kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan trực thuộc giải quyết kịp thời, đúng quy định các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của cơ quan mình, cụ thể:

+ Tập trung tổ chức thực hiện dứt điểm các quyết định có hiệu lực pháp luật và các vụ việc có ý kiến kết luận, chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh. Tích cực kiểm tra, chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu đề xuất xử lý, báo cáo hoặc phối hợp kịp thời trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, hạn chế phát sinh điểm nóng, đông người, bức xúc, gay gắt làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự.

+ Tăng cường tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo và chủ động xử lý đơn kịp thời, đúng pháp luật những vấn đề phát sinh góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

+ Quan tâm thực hiện đúng chính sách, chế độ kịp thời theo quy định đối với cán bộ, công chức và người làm nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

+ Đẩy mạnh công tác thanh tra trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện các quy định về pháp luật về xử lý đơn thư, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

+ Đối với các vụ việc khi đã có kết luận, quyết định giải quyết phải tổ chức chỉ đạo thực hiện ngay để đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả của việc giải quyết (nhất là những vụ việc khiếu nại kéo dài), hạn chế việc chậm xử lý làm tăng thêm sự bức xúc, gay gắt từ phía người dân.

+ Giải quyết hiệu quả các khiếu nại phức tạp, kéo dài với tinh thần “xong việc chứ không chỉ phải giải quyết cho hết thẩm quyền” nhưng phải bảo đảm đúng quy định pháp luật không làm “dắt dây, giữ rỗi”. Thường xuyên rà soát các vụ việc chưa giải quyết hoặc đã giải quyết nhưng chưa phù hợp với quy định; tăng cường trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra và mối quan hệ phối hợp trong giải quyết khiếu nại của các cấp, các ngành.

+ Tiếp tục tổ chức thực hiện kết luận đã thống nhất với Thanh tra Chính phủ về kiểm tra, rà soát các vụ khiếu nại kéo dài theo Kế hoạch số 480/KH-UBND ngày 07/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh (thực hiện Kế hoạch số 363/KH-TTCT của Thanh tra Chính phủ) đối với những vụ việc còn lại.

+ Tổ chức đối thoại, tiếp công dân để vận động, giải thích, công bố kết quả kiểm tra, rà soát, ban hành quyết định, thông báo kết thúc (nếu các hộ đồng thuận) hoặc thông báo chấm dứt giải quyết.

+ Quan tâm giải quyết hỗ trợ chính sách xã hội nhưng phải bảo đảm nguyên tắc: “nếu người khiếu nại đồng thuận thì mới thực hiện, không được xem việc hỗ trợ là nguyên do phát sinh khiếu nại”. Kiên quyết trả lời dứt khoát, chấm dứt không xem xét giải quyết đối với các trường hợp đã nhận các chính sách giải quyết hỗ trợ của Nhà nước và cam kết chấm dứt khiếu nại, nay quay trở lại yêu cầu giải quyết thêm.

+ Đối với một số vụ khiếu nại mặc dù đã được Thanh tra Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất phương án giải quyết, nhưng quá trình giải quyết, nếu công dân khiếu nại có yêu cầu đối thoại, xét thấy cần thiết, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục tổ chức đối thoại.

- Tăng cường phối hợp trong công tác tiếp công dân, đối thoại của các cơ quan Văn phòng Tỉnh ủy, Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội - Hội đồng nhân dân tỉnh được thực hiện tốt, thuận lợi và đảm bảo cung cấp thông tin kịp thời, phục vụ việc tiếp trả lời và

hướng dẫn công dân được thống nhất giữa các cơ quan và đạt hiệu quả về tiếp công dân, xử lý đơn giải quyết khiếu nại, kiến nghị, phản ánh.

- Tình trạng lợi dụng khiếu nại gây mất an ninh trật tự cần được chú trọng xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Ngành Công an chủ động thực hiện các biện pháp nghiệp vụ, phối hợp với các đơn vị có liên quan bảo đảm an ninh trật tự tại trụ sở các cơ quan của tỉnh và huyện trong trường hợp phát sinh vụ việc khiếu nại, tố cáo tập trung đông người; tăng cường, phối hợp nắm tình hình và có biện pháp xử lý nghiêm theo quy định pháp luật đối với những trường hợp lợi dụng khiếu nại, tố cáo để gây rối an ninh trật tự, vi phạm pháp luật.

- Đề nghị Ban Dân vận, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường phối hợp với các cơ quan trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo; tiếp tục phát huy vai trò phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại địa phương, đặc biệt các vụ việc có tính chất phức tạp, kéo dài.

Trên đây là kết quả thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (30b);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh An Giang;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- Sở Tài Nguyên và Môi trường;
- Ban Tiếp công dân của tỉnh;
- Phòng Nội chính;
- Lưu VT.

Lê Văn Phước